

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH NHAI
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 23/2022HSST
Ngày 26 tháng 01 năm 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH NHAI, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hoàng Thị Ty

2. Bà Cầm Thị Hồng Thanh

Thư ký phiên tòa: Bà Lò Thị Thu Hà - Thư ký Tòa án huyện Quỳnh Nhai.

Đại diện VKSND huyện Quỳnh Nhai tham gia phiên tòa: Ông Lò Văn Thức
- Kiểm sát viên.

Trong các ngày từ ngày 18 tháng 01 năm 2022 đến ngày 26 tháng 01 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2021/TLST - HS ngày 17 tháng 12 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2022/QĐXXST - HS ngày 07 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo.

Họ và tên: **Lò Văn N**, tên gọi khác: Không; sinh năm 1974; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Bản K, xã C, huyện Q, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 7/10; Giới tính: Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: Không; Con ông: Lò Văn B (đã chết) và bà Bạc Thị S, sinh năm 1934; Bị cáo có vợ là Cà Thị H, sinh năm 1975 và 02 con, con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2002.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25 tháng 10 năm 2021 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ ngày 25 tháng 10 năm 2021. Tổ công tác đội Cảnh sát hình sự điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Quỳnh Nhai làm nhiệm vụ tại bản K, xã C, huyện Q, tỉnh Sơn La đã phát hiện bắt quả tang Lò Văn N, sinh năm 1974 đang thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tang vật thu giữ 27 gói nilon màu xanh, bên trong có chứa chất cục bột màu trắng do Lò Văn N lấy từ trong túi quần phía trước bên phải đang mặc trên người ra giao nộp và khai nhận đó là các gói ma túy của N mua về để sử dụng cho bản thân và bán lẻ kiếm lời. Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Nhai đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở, đồ vật, tài sản của Lò Văn N tại bản K, xã C. Kết quả khám xét không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Ngày 25/10/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Nhai, tiến hành xét nghiệm ma túy đối với Lò Văn N kết quả: Lò Văn N dương tính với 02 chất ma túy (MOP và MET).

Ngày 26/10/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Nhai đã thành lập Hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh, lấy mẫu giám định vật chứng đối với số ma túy thu giữ của Lò Văn N. Kết quả số chất cục bột màu trắng trong 27 gói nilon màu xanh có tổng khối lượng là 1,308 gam. Trích toàn bộ làm mẫu gửi giám định, ký hiệu từ A1 đến A27.

Tại Kết luận giám định số: 1703/KLMT ngày 28/10/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã kết luận: *“Mẫu gửi giám định ký hiệu từ A1 đến A27 là ma túy; Loại Heroine; Tổng khối lượng thu giữ được của N là 1,308 gam, loại Heroine”*.

Quá trình điều tra Lò Văn N khai nhận:

Khoảng 16 giờ, ngày 24/10/2021 bị cáo đi xe buýt từ trung tâm xã C đến khu vực ngã ba C, huyện T, tỉnh Sơn La rồi thuê xe ôm đi đến ngã ba bản T, xã T, huyện T để tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân và bán lẻ kiếm lời. Khi đến trung tâm bản thì N gặp và hỏi mua ma túy của một người phụ nữ 01 gói ma túy với giá 1.300.000đ. Mua được ma túy N theo đường cũ về nhà, đến nhà N lấy ra một ít để sử dụng cho bản thân bằng hình thức đốt hít, số ma túy còn lại N chia làm 27 phần rồi gói bằng các mảnh giấy nilon màu xanh, mục đích chia nhỏ ra để sử dụng dần cho bản thân và bán cho các đối tượng nghiện khác với giá 100.000đ/gói. Đến ngày 25/10/2021 thì bị phát hiện, bị bắt và bị thu giữ toàn bộ vật chứng.

Bản cáo trạng số: 02/CT-VKS-QN ngày 15 tháng 12 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Nhai truy tố bị cáo Lò Văn N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát huyện Quỳnh Nhai phát biểu luận tội giữ nguyên quyết định truy tố đối với Lò Văn N về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Lò Văn N phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Đề nghị HĐXX

- Xử phạt bị cáo Lò Văn N từ 42 tháng đến 48 tháng tù; Thời hạn tù tính từ ngày 25/10/2021.

Đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo

Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì còn nguyên niêm phong, mặt trước có ghi: 27 mảnh nilon màu xanh + 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở. Mặt sau của phong bì được dán đề giấy niêm phong số 005089

Án phí: Đề nghị HĐXX Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Lò Văn N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đ (*Hai trăm nghìn đồng*) theo quy định của pháp luật;

Đề nghị HĐXX căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng, bị cáo thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Nhai, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Nhai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về

hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên Tòa về thời gian, địa điểm và diễn biến sự việc phù hợp với các căn cứ khác như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang và vật chứng thu giữ, Kết luận giám định “*Tổng trọng lượng chất thu giữ được của Lò Văn Nguyên là 1,308 gam là ma túy; Loại chất Heroine*”.

Như vậy, có đủ căn cứ kết luận: Bị cáo Lò Văn N đã mua, cất giữ 1,308 gam chất ma túy, loại chất Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân và bán lẻ cho các đối tượng nghiện ma túy khác. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”;

Vì vậy, Cáo trạng số 02/CT-VKS-QN ngày 15 tháng 12 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Nhai truy tố bị cáo Lò Văn N về tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất vụ án: Vụ án xảy ra là nghiêm trọng, bởi lẽ ma túy là hiểm họa của cả nhân loại và của mỗi gia đình, nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm phát sinh như trộm cắp, cướp của, giết người..., gây ảnh hưởng xấu trực tiếp đến an ninh trật tự xã hội. Đặc biệt ma túy là nguyên nhân suy thoái nòi giống và làm băng hoại đạo đức, là nguyên nhân dẫn đến nhiều gia đình bố mẹ mất con, vợ mất chồng, con mất cha, anh em ruột thịt xa lánh, kinh tế gia đình lâm vào cảnh khốn khó.

Do nhiều tác hại vô cùng lớn mà ma túy mang lại cho xã hội nên Nhà nước liên tục cảnh báo và thực hiện nhiều biện pháp tuyên truyền giáo dục cho nhân dân hiểu rõ tác hại của ma túy đối với xã hội và pháp luật cũng đặc biệt nghiêm trị loại tội phạm liên quan đến ma túy.

Lò Văn N là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Biết rõ việc Nhà nước cấm mọi hành vi liên quan đến ma túy, bị cáo biết đó là hành vi vi phạm pháp luật song do hám lời và do nghiện chất ma túy nên thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp.

Do vậy cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

Hành vi của bị cáo Lò Văn N không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác, nên chỉ bị xét xử ở khoản 1 Điều 251 BLHS.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lò Văn N đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo có ông nội Lò

Văn B là Liệt sĩ, được Nhà nước trao tặng giấy chứng nhận Tổ quốc ghi công, có bố đẻ là ông Lò Văn B là người có công với cách mạng được Nhà nước trao tặng Huy chương kháng chiến hạng nhì. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ những đánh giá nêu trên HĐXX xét thấy cần áp dụng một mức án, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo. Đồng thời cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

Về hình phạt bổ sung (phạt tiền) theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự: Xét thấy, hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, không có tài sản giá trị lớn, thu nhập chính của bị cáo từ trồng trọt. Do vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[3] Về vật chứng vụ án:

01 phong bì còn nguyên niêm phong, mặt trước có ghi: 27 mảnh nilon màu xanh + 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở. Mặt sau của phong bì được dán đề giấy niêm phong số 005089

Hội đồng xét xử xét thấy đây là những vật không có giá trị sử dụng, cần tiêu hủy là phù hợp với điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự .

[4] Về các vấn đề khác:

Cơ quan điều tra tiến hành xác minh về người phụ nữ bán Heroine cho Nguyễn (theo lời khai của bị cáo) không biết tên, địa chỉ cụ thể, không xác định được danh tính, do vậy không có căn cứ để điều tra, xử lý.

[5] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Lò Văn N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đ (Hai trăm nghìn đồng) theo quy định của pháp luật;

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS.

Tuyên bố bị cáo Lò Văn N phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

- Xử phạt Lò Văn N 42 (Bốn mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (Ngày 25/10/2021).

- Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo Lò Văn N

2. Vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy :

01 phong bì còn nguyên niêm phong, mặt trước có ghi: 27 mảnh nilon màu xanh + 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở. Mặt sau của phong bì được dán đề giấy niêm phong số 005089

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 02/2021 ngày 15/12/2021 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La)

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Lò Văn N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đ *(Hai trăm nghìn đồng)*;

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- VKSND huyện (02);
- Công an (02);
- Trại giam;
- CCTHA Dân sự;
- THA hình sự;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Hương